

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG TỔ CHỨC THI
KẾT THÚC MÔN HỌC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 07/TB-HĐKTMH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO

Lịch thi lần 2, thi cải thiện điểm học kỳ 1 năm học 2023-2024
Trình độ Cao đẳng

TT	Mã môn học	Tên môn học	Ngày thi	Giờ thi	Ghi chú
1	0101000913	Dịch vụ khách hàng	11/03/2024	18g00	
2	0101000964	Cấu trúc máy tính	11/03/2024	18g00	
3	0101001064	Tiếng Anh chuyên ngành tài chính ngân hàng	11/03/2024	18g00	
4	0101000783	Quản trị tài chính	11/03/2024	18g00	
5	0101001212	Kinh tế học	11/03/2024	18g00	
6	0101001214	Ngữ pháp căn bản	11/03/2024	18g00	
7	0101001233	Management costs & finances MA2	11/03/2024	18g00	
8	0101001245	Nghe - Nói (3)	11/03/2024	18g00	
9	0101001246	Anh văn xuất nhập khẩu (1)	11/03/2024	18g00	
10	0101000974	Đồ họa ứng dụng	12/03/2024	18g00	
11	0101001369	Thiết kế hình ảnh với Photoshop	12/03/2024	18g00	
12	0101000689	Nguyên lý thống kê	12/03/2024	18g00	
13	0101000685	Thuế	12/03/2024	18g00	
14	0101000784	Quản trị sản xuất	12/03/2024	18g00	
15	0101000788	Phân tích hoạt động kinh doanh	12/03/2024	18g00	
16	0101000831	Thư tín thương mại	12/03/2024	18g00	
17	0101000895	Địa lý kinh tế - xã hội thế giới	12/03/2024	18g00	
18	0101001131	Tổ chức kinh doanh khách sạn	12/03/2024	18g00	
19	0101001207	Nhập môn công tác xã hội	12/03/2024	18g00	
20	0101001237	Quan hệ kinh tế quốc tế	12/03/2024	18g00	
21	0101001320	Quản trị rủi ro tài chính	12/03/2024	18g00	
22	0101001321	Thẩm định tài chính dự án	12/03/2024	18g00	
23	0101000726	Hành vi khách hàng	12/03/2024	18g00	
24	0101001224	Kế toán chi phí	12/03/2024	18g00	
25	0101001258	Hải quan và an ninh chuỗi cung ứng	12/03/2024	18g00	
26	0101000723	Marketing căn bản	13/03/2024	18g00	
27	0101001037	Anh văn marketing	13/03/2024	18g00	
28	0101001192	Công nghệ mạng không dây (Wireless)	13/03/2024	18g00	
29	0101000396	Ngữ âm - Âm vị học	13/03/2024	18g00	
30	0101000692	Thị trường chứng khoán	13/03/2024	18g00	



TT	Mã môn học	Tên môn học	Ngày thi	Giờ thi	Ghi chú
31	0101000698	Kế toán quản trị	13/03/2024	18g00	
32	0101000780	Quản trị chất lượng	13/03/2024	18g00	
33	0101001215	Nghe - Nói (1)	13/03/2024	18g00	
34	0101001343	Nghe - Nói (3)	13/03/2024	18g00	
35	0101001231	Ứng dụng excel trong kế toán	14/03/2024	18g00	
36	0101000715	Quản trị học	14/03/2024	18g00	
37	0101000797	Quản trị chiến lược	14/03/2024	18g00	
38	0101000819	Cơ sở văn hóa Việt Nam	14/03/2024	18g00	
39	0101000667	Lý thuyết tài chính tiền tệ	14/03/2024	18g00	
40	0101000792	Quản trị sự thay đổi	14/03/2024	18g00	
41	0101000812	Viết (2)	14/03/2024	18g00	
42	0101000953	Kiểm soát nội bộ	14/03/2024	18g00	
43	0101000983	Kiểm toán	14/03/2024	18g00	
44	0101001063	Nghiệp vụ ngân hàng trung ương	14/03/2024	18g00	
45	0101001066	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	14/03/2024	18g00	
46	0101001120	Quản trị công nghệ	14/03/2024	18g00	
47	0101001091	Tiếng Anh chuyên ngành kinh doanh XNK	14/03/2024	18g00	
48	0101000673	Tiếng Việt thực hành	14/03/2024	18g00	
49	0101000963	Lập trình cơ bản	14/03/2024	18g00	
50	0101000966	Vẽ kỹ thuật	15/03/2024	18g00	
51	0101000316	Tiếng Anh chuyên ngành quản trị kinh doanh	15/03/2024	18g00	
52	0101000666	Kinh tế vi mô	15/03/2024	18g00	
53	0101000687	Anh văn chuyên ngành kế toán	15/03/2024	18g00	
54	0101000728	Tiếng Anh chuyên ngành kinh doanh thương mại	15/03/2024	18g00	
55	0101000854	Tiếng Hàn (1)	15/03/2024	18g00	
56	0101000929	Anh văn chuyên ngành du lịch (1)	15/03/2024	18g00	
57	0101001252	Anh văn kế toán	15/03/2024	18g00	
58	0101000684	Nguyên lý kế toán	15/03/2024	18g00	
59	0101000776	Tâm lý học quản lý	15/03/2024	18g00	
60	0101000789	Kế toán quản trị	15/03/2024	18g00	

TH
TR
10 Đ
P. HỒ

TT	Mã môn học	Tên môn học	Ngày thi	Giờ thi	Ghi chú
61	0101000900	An toàn, sức khỏe và môi trường	15/03/2024	18g00	
62	0101000926	Điều hành vận tải giao hàng	15/03/2024	18g00	
63	0101001007	Hành vi tổ chức	15/03/2024	18g00	
64	0101001236	Marketing kỹ thuật số	15/03/2024	18g00	
65	0101001240	Đầu tư quốc tế	15/03/2024	18g00	
66	0101001314	Thủ tục hải quan	15/03/2024	18g00	
67	0101001345	Ngữ pháp - Viết (3)	15/03/2024	18g00	
68	0101000408	Pháp luật	18/03/2024	18g00	
69	0101000691	Bảo hiểm	18/03/2024	18g00	
70	0101001008	Quản trị kinh doanh quốc tế	18/03/2024	18g00	
71	0101001038	Anh văn quản trị	18/03/2024	18g00	
72	0101001213	Nghe - Nói (1)	18/03/2024	18g00	
73	0101001223	Kế toán tài chính (2)	18/03/2024	18g00	
74	0101001316	Kế toán tài chính	18/03/2024	18g00	
75	0101000665	Tin học	19/03/2024	18g00	
76	0101000735	Giao dịch thương mại quốc tế	19/03/2024	18g00	
77	0101000740	Tài chính quốc tế	19/03/2024	18g00	
78	0101000798	Hệ thống thông tin quản lý	19/03/2024	18g00	
79	0101000787	Kỹ năng quản trị	19/03/2024	18g00	
80	0101001143	Tài chính doanh nghiệp hiện đại	19/03/2024	18g00	
81	0101001346	Hán tự tiếng Hàn	19/03/2024	18g00	
82	0101000469	Toán kinh tế	19/03/2024	18g00	
83	0101000804	Quản trị thương hiệu	19/03/2024	18g00	
84	0101001230	Chuẩn mực kế toán	20/03/2024	18g00	
85	0101000423	Quản trị hành chính văn phòng	20/03/2024	18g00	
86	0101000779	Quản trị nguồn nhân lực	20/03/2024	18g00	
87	0101000794	Nghệ thuật lãnh đạo	20/03/2024	18g00	
88	0101000965	Giáo dục chính trị	20/03/2024	18g00	
89	0101001292	Tuyển điểm du lịch (1)	20/03/2024	18g00	
90	0101000725	Tin học ứng dụng trong kinh doanh	21/03/2024	18g00	

TT	Mã môn học	Tên môn học	Ngày thi	Giờ thi	Ghi chú
91	0101000999	Quản trị cơ sở dữ liệu với Access	21/03/2024	18g00	
92	0101001102	Quản trị cơ sở dữ liệu với SQL Server	21/03/2024	18g00	
93	0101001232	Thực hành khai báo thuế	21/03/2024	18g00	
94	0101001330	Quản trị Windows Server 2	21/03/2024	18g00	
95	0101000476	Văn hóa Anh - Mỹ	21/03/2024	18g00	
96	0101000781	Quản trị marketing	21/03/2024	18g00	
97	0101000385	Luyện dịch (1)	21/03/2024	18g00	
98	0101001318	Quản trị ngân hàng thương mại	21/03/2024	18g00	
99	0101001322	Thẩm định giá	21/03/2024	18g00	
100	0101000311	Tiếng Anh (1)	21/03/2024	18g00	
101	0101000657	Thương mại điện tử	21/03/2024	18g00	
102	0101000690	Thanh toán quốc tế	21/03/2024	18g00	
103	0101000915	Tiếng Anh chuyên ngành logistics	21/03/2024	18g00	
104	0101000918	Thanh toán quốc tế	21/03/2024	18g00	
105	0101000813	Độc (2)	21/03/2024	18g00	
106	0101000899	Logistics và chuỗi cung ứng căn bản	22/03/2024	18g00	
107	0101001002	Anh văn chuyên ngành công nghệ thông tin	22/03/2024	18g00	
108	0101001184	Quản trị tổ chức hội nghị và sự kiện	22/03/2024	18g00	
109	0101001310	Kỹ thuật chế biến món ăn	22/03/2024	18g00	
110	0101001329	An toàn - An ninh mạng	22/03/2024	18g00	
111	0101000802	Quản trị rủi ro	22/03/2024	18g00	
112	0101000714	Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp	23/03/2024	18g00	
113	0101001254	Marketing dịch vụ logistics	23/03/2024	18g00	
114	0101001255	Nghiệp vụ ngoại thương	23/03/2024	18g00	
115	0101001328	Lập trình hướng đối tượng	23/03/2024	18g00	
116	0101001344	Độc - Hiểu (2)	23/03/2024	18g00	

Nơi nhận:

- Ban Giám Hiệu (để biết);
- Các thành viên Hội đồng thi (để triển khai);
- Các Ban giúp việc HĐTKTMH (để thực hiện);
- Ban thanh tra thi;
- Sinh viên (để thực hiện);
- Lưu: HĐTKTMH.

TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

TRƯỜNG
CAO ĐẲNG KINH TẾ
TP. HỒ CHÍ MINH

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Phạm Hùng Dũng